

BÁO CÁO

Thẩm tra Tờ trình và Dự thảo Nghị quyết Quy định thẩm quyền quyết định thanh lý rừng trồng thuộc sở hữu toàn dân; xử lý chi phí thanh lý rừng trồng trong trường hợp không có nguồn thu từ bán lâm sản hoặc nguồn thu từ bán lâm sản nhỏ hơn chi phí thực hiện thanh lý rừng trồng thuộc sở hữu toàn dân trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh

(Trình Kỳ họp thứ 27, Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa XVIII)

Ban Kinh tế - Ngân sách báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh kết quả thẩm tra Tờ trình số 192/TTr-UBND ngày 22/4/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh và Dự thảo Nghị quyết Quy định thẩm quyền quyết định thanh lý rừng trồng thuộc sở hữu toàn dân; xử lý chi phí thanh lý rừng trồng trong trường hợp không có nguồn thu từ bán lâm sản hoặc nguồn thu từ bán lâm sản nhỏ hơn chi phí thực hiện thanh lý rừng trồng thuộc sở hữu toàn dân trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh như sau:

1. Căn cứ pháp lý, sự cần thiết và thẩm quyền ban hành

Việc Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng, trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết quy định thẩm quyền quyết định thanh lý rừng trồng thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Hà Tĩnh là cần thiết và đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 2 Điều 6¹ Nghị định số 140/2024/NĐ-CP ngày 25/10/2024 của Chính phủ quy định thanh lý rừng trồng và điểm a khoản 1 Điều 21² Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025.

2. Về nội dung Tờ trình và Dự thảo Nghị quyết

Các nội dung của Tờ trình và dự thảo Nghị quyết đảm bảo quy định pháp luật³, phù hợp với điều kiện thực tiễn quản lý của địa phương, được cơ quan soạn tổ chức lấy ý kiến các sở, ban, ngành, địa phương và cơ quan tư pháp thẩm định đảm bảo quy trình, thủ tục ban hành văn bản quy phạm pháp luật⁴. Ban Kinh tế - Ngân sách đã tổ chức làm việc với cơ quan soạn thảo, các sở, ngành liên quan và có ý kiến như sau:

¹ Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quy định thẩm quyền quyết định thanh lý rừng trồng thuộc phạm vi quản lý của địa phương

² Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành nghị quyết để quy định: “1. Chi tiết điều, khoản, điểm và các nội dung khác được giao trong văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên”

³ Luật Đầu tư công năm 2019, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công năm 2017, Luật Lâm nghiệp năm 2017, Nghị định số 140/2024/NĐ-CP ngày 25/10/2024 của Chính phủ quy định về thanh lý rừng trồng...

⁴ Báo cáo số 754/BC-STP ngày 25/3/2015

(1). Nghị quyết này chỉ quy định về thẩm quyền quyết định thanh lý rừng trồng thuộc sở hữu toàn dân; bỏ Điều 4 của dự thảo Nghị quyết⁵; do đó, tên dự thảo Nghị quyết đề nghị sửa thành “*Nghị quyết Quy định thẩm quyền quyết định thanh lý rừng trồng thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Hà Tĩnh*”.

(2). Thông nhất với dự thảo quy định Ủy ban nhân dân tỉnh có thẩm quyền quyết định thanh lý rừng trồng thuộc sở hữu toàn dân trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh; phù hợp với điều kiện thực tế hiện nay (kết thúc hoạt động của đơn vị hành chính cấp huyện và thực hiện tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp); thẩm quyền này trước đây cũng được giao cho Ủy ban nhân dân tỉnh tại khoản 1 Điều 5 Thông tư số 18/2013/TT-BTC ngày 20/02/2013 của Bộ Tài chính về hướng dẫn trình tự, thủ tục thanh lý rừng trồng và quản lý, sử dụng số tiền thu được từ thanh lý rừng trồng không thành rừng, rừng trồng không có khả năng thành rừng.

Trên đây là báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách về Tờ trình và Dự thảo Nghị quyết Quy định thẩm quyền quyết định thanh lý rừng trồng thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Hà Tĩnh; kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- TT Tỉnh ủy, HĐND tỉnh (b/c);
- UBND tỉnh; UBNDTTQVN tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh khóa XVIII;
- Các đại biểu tham dự kỳ họp thứ 27;
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT, HĐ₃.

**TM. BAN KINH TẾ - NGÂN SÁCH
TRƯỞNG BAN**

Nguyễn Thị Thúy Nga

⁵ Trường hợp có phát sinh việc thanh lý rừng trồng không có nguồn thu từ bán lâm sản hoặc nguồn thu từ bán lâm sản nhỏ hơn chi phí thực hiện thanh lý rừng trồng thuộc sở hữu toàn dân thì tổ chức, cá nhân, cộng đồng dân cư có rừng trồng thanh lý đề xuất, bổ sung phần kinh phí còn thiếu để cơ quan có thẩm quyền trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, xử lý theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 12 Nghị định số 140/2024/NĐ-CP của Chính phủ